

Số: 558 /KH-THPH1

Phú Lợi, ngày 18 tháng 09 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục Năm học 2026-2027

Căn cứ Kế hoạch số 464/KH -THPH1 ngày 28 tháng 8 năm 2026 về Ban hành kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2026 – 2027 của Trường Tiểu học Phú Hòa 1;

Căn cứ công văn 6020/BGDĐT-KHCNTT ngày 08 tháng 09 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm và chuyển đổi số trong năm học 2026-2027;

Căn cứ Quyết định số 4418/QĐ-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Bộ tiêu chuẩn công nhận Trường học số trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Trường TH Phú Hòa 1 xây dựng Kế hoạch triển khai nhiệm vụ Chuyển đổi số, ứng dụng CNTT và Thống kê giáo dục năm học 2026 - 2027 chi tiết như sau:

I. MỤC TIÊU VÀ YÊU CẦU

1. Mục tiêu

Năm học 2026 - 2027, Trường TH Phú Hòa 1 xác định Chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, gắn trực tiếp với đổi mới phương thức quản lý, quản trị nhà trường, đổi mới phương thức dạy học, kiểm tra đánh giá và nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục. Nhà trường quyết tâm chuyển đổi toàn diện từ phương thức làm việc truyền thống sang môi trường số, hình thành thói quen làm việc dựa trên dữ liệu và công nghệ hiện đại.

2. Yêu cầu

- Quản lý và thực hiện theo tinh thần "6 rõ": Tất cả các nhiệm vụ chuyển đổi số phải được tổ chức thực hiện nghiêm túc theo tinh thần: Rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền; tập trung nguồn lực cho các nhiệm vụ trọng tâm, khả thi, có sản phẩm và tác động cụ thể, tránh hình thức.
- Chuẩn hóa và tập trung dữ liệu ngành: Chuyển đổi mạnh mẽ từ dữ liệu phân tán sang dữ liệu "đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung"; từ các phần mềm riêng lẻ sang nền tảng số dùng chung kết nối liên thông. Thực hiện triệt để nguyên tắc "dữ liệu cập nhật một lần, sử dụng nhiều lần", không yêu cầu cung cấp lại thông tin hoặc báo cáo trùng lặp.
- Quản lý và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) có trách nhiệm: Chuyển từ ứng dụng AI tự phát sang ứng dụng AI an toàn, có kiểm soát và có trách nhiệm. AI được sử dụng làm công cụ hỗ trợ nâng cao hiệu quả giảng dạy và quản trị, không thay thế vai trò chuyên môn và trách nhiệm ra quyết định của nhà giáo, cán bộ quản lý.

- Lấy người học và nhà giáo làm trung tâm: Lấy sự thuận tiện, hiệu quả và chất lượng phục vụ làm thước đo hàng đầu. Chuyển đổi số phải góp phần giảm bớt thủ tục, hồ sơ, sổ sách, báo cáo thủ công và giảm thiểu gánh nặng hành chính cho đội ngũ nhà giáo.
- Bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân: Tuân thủ nghiêm ngặt Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân số 91/2025/QH15 và Luật An ninh mạng số 116/2025/QH15. Đảm bảo an toàn tuyệt đối thông tin cá nhân của học sinh, phụ huynh và đội ngũ cán bộ, giáo viên.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Năm học 2026-2027, trường TH Phú Hòa 1 tập trung triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Chuyển đổi số trong dạy – học và đánh giá:

- Duy trì và khai thác tối đa hiệu quả của phần mềm quản lý học tập (LMS) trong dạy học trực tuyến và dạy học kết hợp theo Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT; đưa dạy và học trên môi trường số trở thành hoạt động giáo dục hàng ngày.
- Tổ chức xây dựng và phát triển học liệu số của nhà trường, đóng góp và khai thác sử dụng hiệu quả kho học liệu dùng chung của Thành Phố phục vụ công tác giảng dạy học tập, kiểm tra và đánh giá.
- Đẩy mạnh đánh giá thường xuyên qua hệ thống LMS, tăng cường tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ trên máy tính đối với các môn học phù hợp (Tin học, Ngoại ngữ, Công nghệ) bảo đảm công bằng, an toàn và bảo mật.
- Tập huấn, bồi dưỡng (theo hình thức kết hợp trực tuyến và trực tiếp) nâng cao năng lực số, năng lực AI cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người học; ưu tiên các nội dung gắn với thực tế công việc như kỹ năng ứng dụng CNTT trong quản lý nhà nước, quản trị nhà trường, dạy học, xây dựng học liệu số, tổ chức dạy học trực tuyến, ứng dụng AI tổ chức hoạt động giáo dục.
- Tiếp tục triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy học và nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên.
- Rà soát, đầu tư mới, mua sắm bổ sung máy tính đáp ứng yêu cầu dạy môn Tin học; mua sắm thiết bị phục vụ xây dựng học liệu số và dạy học trực tuyến.
- Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn môi trường giáo dục số trong nhà trường.

2. Chuyển đổi số trong quản lý nhà nước về giáo dục, quản trị các cơ sở giáo dục và xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục

- Triển khai phần mềm quản trị nhà trường kết nối thông suốt với cơ sở dữ liệu ngành giáo dục; đảm bảo 100% người học, nhà giáo được định danh thống nhất và quản lý bằng hồ sơ số, 80% cơ sở vật chất, thiết bị và các nguồn lực khác được quản lý bằng hồ sơ số; từng bước ứng dụng AI phân tích dữ liệu, hỗ trợ công tác quản trị nhà trường.
- Tiếp tục triển khai học bạ số

- Xây dựng hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành GDĐT thành phố Hồ Chí Minh theo Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về cơ sở dữ liệu GDĐT, trong đó tập trung triển khai một số nhiệm vụ như sau:

+ Tiếp tục hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”; từng bước tích hợp AI trong hệ thống thông tin quản lý điều hành, phân tích dữ liệu.

+ Cập nhật dữ liệu trên các hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu ngành GDĐT Thành phố Hồ Chí Minh đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo yêu cầu của Bộ GDĐT.

+ Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê giáo dục định kỳ (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác nội dung theo quy định về chế độ báo cáo thống kê ngành GDĐT, quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ GDĐT và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Bộ GDĐT, Ủy ban nhân dân. Tăng cường ứng dụng công cụ phân tích dữ liệu thông minh để hỗ trợ quản lý, đánh giá và dự báo xu hướng giáo dục, tự động hóa quy trình báo cáo thống kê, giảm thiểu thao tác thủ công và tăng cường tính kịp thời của dữ liệu.

3. Tiếp tục triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt trong giáo dục theo chỉ đạo của Bộ GDĐT, trong đó ưu tiên một số dịch vụ:

- Triển khai 100% dịch vụ đăng ký xét tuyển học sinh đầu cấp theo hình thức trực tuyến.

- Đăng tải công khai, đầy đủ các biểu mẫu thủ tục hành chính (đơn xin nghỉ học, chuyển trường, tuyển sinh,...) trên Cổng thông tin điện tử của nhà trường.

- Đẩy mạnh triển khai thanh toán học phí, các khoản thu không dùng tiền mặt; kết nối phần mềm quản lý học phí, quản lý các khoản thu với các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt, trong đó có nền tảng thanh toán trực tuyến cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo hướng dẫn của Bộ GDĐT

- Phát triển Cổng thông tin điện tử nhà trường theo Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT và duy trì Fanpage chính thức để thông tin chủ động, kịp thời; tăng cường ứng dụng tin nhắn OTT, email và ứng dụng di động để phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường và gia đình.

4 . Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và tổ chức thực hiện nhiệm vụ Chuyển đổi số.

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm trực tiếp của Hiệu trưởng trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện CDS. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng và kết quả CDS của nhà trường.

- Kiện toàn Ban chỉ đạo / Tổ công tác CNTT & CDS nhà trường; phân công trách nhiệm cụ thể cho cán bộ phụ trách CNTT và giáo viên kiêm nhiệm. Gắn kết chặt chẽ giữa 3 bộ phận: Chuyên môn – Công nghệ - Dữ liệu; xác định CDS là nhiệm vụ chung của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Phổ biến, tuyên truyền sâu rộng các quy định văn bản Luật mới (Luật CDS, Luật Dữ liệu, Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân, Luật AI, Luật An ninh mạng) nhằm nâng cao văn hóa ứng xử trên môi trường số và ý thức bảo vệ dữ liệu.

5. Thúc đẩy ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) an toàn, có kiểm soát và có trách nhiệm.

- Thử nghiệm các bài toán ứng dụng AI phù hợp: Khuyến khích giáo viên ứng dụng AI hỗ trợ chuẩn bị bài giảng, xây dựng bài tập, thiết kế hoạt động học tập cá nhân hóa và tổ chức đánh giá. Hỗ trợ Ban Giám hiệu ứng dụng AI trong phân tích dữ liệu học tập, tự động hóa quy trình quản trị.

- Phối hợp triển khai Nền tảng giáo dục thông minh: Sẵn sàng phối hợp tham gia thí điểm Nền tảng giáo dục thông minh quốc gia ứng dụng AI có kiểm soát theo kế hoạch của Bộ GDĐT; đánh giá kỹ lưỡng tính an toàn và hiệu quả trước khi nhân rộng.

- Ban hành Quy tắc sử dụng AI trong nhà trường: Nhà trường ban hành Quy định nội bộ về quy tắc sử dụng AI an toàn, có đạo đức và trách nhiệm. Quy định rõ các trường hợp được sử dụng, trường hợp hạn chế/không được sử dụng AI; bắt buộc kiểm chứng tính chính xác của thông tin do AI tạo ra; bảo đảm liêm chính học thuật và bảo vệ quyền riêng tư cá nhân.

- Nguyên tắc cốt lõi: AI chỉ là công cụ hỗ trợ, không thay thế vai trò chuyên môn, trách nhiệm sư phạm và trách nhiệm ra quyết định của nhà giáo và cán bộ quản lý.

6. Đảm bảo hạ tầng số, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

- Rà soát, bổ sung nâng cấp hạ tầng CNTT, mua sắm máy tính phòng Tin học, trang bị máy tính kết nối Internet tại Thư viện và các phòng chức năng. Đảm bảo đường truyền cáp quang băng thông rộng ổn định.

- Tăng cường triển khai giải pháp lưu trữ và tính toán dựa trên công nghệ đám mây; đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; cài đặt phần mềm diệt virus bản quyền trên 100% máy tính công tác.

- Thực hiện nghiêm túc Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân số 91/2025/QH15 và Nghị định 356/2025/NĐ-CP: Tuân thủ nguyên tắc 1 nguồn phát sinh dữ liệu duy nhất tại CSDL ngành đối với thông tin nhân thân; tuyệt đối không để lọt lọt, lộ thông tin học sinh, phụ huynh và giáo viên.

- Tăng cường quản lý tài khoản, phân quyền truy cập, theo dõi nhật ký hệ thống (log file); sao lưu dự phòng dữ liệu định kỳ trên thiết bị lưu trữ ngoài và nền tảng điện toán đám mây an toàn.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CHI TIẾT THEO NGUYÊN TẮC “6 RÕ”

Để bảo đảm tính khả thi, công khai và kiểm đếm được kết quả, nhà trường phân công chi tiết các nhiệm vụ CDS năm học 2026 - 2027 theo đúng nguyên tắc "6 rõ": Rõ người - Rõ việc - Rõ thời gian - Rõ trách nhiệm - Rõ sản phẩm - Rõ thẩm quyền như sau:

STT	Nhiệm vụ & Sản phẩm (Rõ việc & Sản phẩm)	Đơn vị / Cá nhân chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời hạn (Rõ thời)	Yêu cầu chất lượng
-----	---	--------------------------------	-----------------------	--------------------------	-----------------------

		(Rõ người & Thẩm quyền)	(Rõ trách nhiệm)	gian)	
1	Ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT và CDS năm học 2026-2027 & Quy chế quản lý hệ thống CNTT	Hiệu trưởng (Võ Thị Thanh Tuyền)	Ban Giám hiệu, Tổ CNTT	Trước 30/09/2026	Kế hoạch được phê duyệt đúng hạn.
2	Rà soát, chuẩn hóa & làm sạch 100% Dữ liệu ngành (học sinh, giáo viên, CSVN)	Nhân viên CNTT & Thành viên tổ Văn phòng	Giáo viên chủ nhiệm, Tổ CM	Trước 30/10/2026	Dữ liệu "đúng, đủ, sạch, sống", đồng bộ lên CSDL Sở/ Bộ.
3	Triển khai Học bạ số thống nhất cho học sinh toàn trường (TT 70/2026/TT-BGDĐT)	Phó Hiệu trưởng Chuyên môn	GVCN, Nhân viên CNTT, Văn Thư	Cuối Năm học	100% học sinh có học bạ số ký số và đồng bộ CSDL Bộ.
5	Kết nối & khai thác Nền tảng quản trị CSGD đảm bảo các hệ thống kết nối với trực dữ liệu dùng chung	Nhân viên CNTT	Tổ trưởng Chuyên môn	Thường xuyên	Vận hành thông suốt, kết nối dữ liệu dùng chung.
6	Ban hành Quy tắc sử dụng AI an toàn, có trách nhiệm & liên chính học thuật	Hiệu trưởng & Ban Giám hiệu	Tổ CNTT, Đoàn - Đội	Trước 15/10/2026	Quy định ban hành, 100% GV-NV ký cam kết thực hiện.
7	Tổ chức dạy học LMS, tạo dựng bài giảng số đóng góp Kho học liệu số	Tổ trưởng Chuyên môn/ Nhân viên CNTT	Toàn thể Giáo viên	Hàng tuần / Hàng tháng	Mỗi GV đóng góp ít nhất 2 học liệu số chất lượng/năm.
8	Tổ chức kiểm tra đánh giá trên máy tính	Tổ trưởng Chuyên môn/ Nhân viên CNTT	GV môn học	Giữa kỳ & Cuối kỳ	Kiểm tra khách quan, an toàn, bảo mật trên máy tính.
9	Bồi dưỡng Khung năng lực số cho GV	Ban Giám hiệu	Tổ CNTT, GVCN	Trong học kỳ I & II	100% GV đạt chuẩn năng lực số; HS được trang

					bị kỹ năng số.
10	Kiểm tra an toàn thông tin, diệt virus, bảo vệ dữ liệu cá nhân (Luật 91/2025)	Nhân viên CNTT	Toàn thể CB-GV-NV	Hàng tháng	Không để xảy ra sự cố mất an toàn hay lộ lọt dữ liệu.
11	Thực hiện Tuyển sinh đầu cấp trực tuyến 100% & Thanh toán học phí không dùng tiền mặt	BGH/Bộ phận Kế toán /Nhân viên CNTT	GVCN, Ngân hàng đối tác	Đầu năm học & Hàng tháng	100% thu học phí qua Cổng DVCQG/Ngân hàng trực tuyến.
12	Đánh giá DTI , báo cáo tổng kết nhiệm vụ chuyển đổi số năm học 2026-2027	Ban Giám hiệu & Tổ CNTT	Toàn thể các bộ phận	Hàng quý/cuối năm học	Báo cáo đầy đủ, đạt mức độ CDS cao theo tiêu chí Bộ.
13	- Triển khai hệ thống văn phòng điện tử. - Phát hành học bạ số, sổ đăng bộ số, hồ sơ trường/CBGVVN/ học sinh số. - Quản lý chứng thư số, con dấu nhà trường	Văn thư	Toàn thể các bộ phận	Trong năm học	Phát hành đúng thời gian, đảm bảo tính pháp lý
14	- Vận hành, cập nhật Cổng thông tin điện tử. - Vận hành, quản trị CSDL ngành, phần mềm quản trị trường học, phần mềm LMS	Nhân viên CNTT	Toàn thể các bộ phận	Thường xuyên	- Đảm bảo việc vận hành xuyên suốt, đồng bộ, cập nhật kịp thời. - Quản lý phân quyền tài khoản, hỗ trợ tập huấn

IV. GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác thể chế, tổ chức và chỉ đạo điều hành

- Phân công lãnh đạo cơ sở giáo dục phụ trách và viên chức công nghệ thông tin hoặc giáo viên kiêm nhiệm làm đầu mối triển khai nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục.
- Hoàn thiện hệ thống quy chế nội bộ về quản lý, vận hành, khai thác các hệ thống CNTT và CSDL nhà trường.
- Phân công trách nhiệm rõ ràng về quản lý dữ liệu, tuân thủ nguyên tắc 1 nguồn phát sinh dữ liệu duy nhất.

- Đưa chỉ tiêu thực hiện nhiệm vụ CDS và ứng dụng AI vào tiêu chí thi đua hàng tháng, hàng kỳ của các tổ chuyên môn và cá nhân giáo viên.
- Tăng cường kỹ năng quản lý, triển khai có hiệu quả phần mềm quản trị trong nhà trường, khai thác có hiệu quả các phần mềm dùng chung.
- Tăng cường rà soát và hoàn thiện quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng các hệ thống công nghệ thông tin.
- Thường xuyên phổ biến, quán triệt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn liên quan tổ chức thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục.
- Ban hành các hướng dẫn, quy chế sử dụng AI có đạo đức, trách nhiệm, bảo đảm quyền riêng tư trong hoạt động giáo dục.

2. Phát triển nguồn nhân lực số và năng lực AI

- Tổ chức các lớp tập huấn kỹ năng số, tập huấn sử dụng các công cụ AI hỗ trợ giảng dạy cho 100% giáo viên.
- Tạo điều kiện cho cán bộ phụ trách CNTT tham gia các khóa đào tạo nâng cao về an toàn thông tin, quản trị dữ liệu và vận hành hệ thống.
- Tuyên truyền, hướng dẫn học sinh kỹ năng tham gia môi trường số an toàn, phòng chống nguy cơ mất an toàn thông tin trên mạng xã hội.

3. Đảm bảo nguồn lực tài chính và hạ tầng kỹ thuật

a. Đảm bảo hạ tầng CNTT

- Ưu tiên cân đối nguồn ngân sách nhà trường và huy động nguồn lực hợp pháp để đầu tư nâng cấp máy tính phòng Tin học, thư viện điện tử và thiết bị ghi hình bài giảng. Tăng cường trang bị đủ máy tính có kết nối mạng Internet trong thư viện, phòng tin học, các phòng chức năng để thu hút, hướng dẫn giáo viên, học sinh khai thác thông tin phục vụ giảng dạy, học tập, nghiên cứu.
- Đảm bảo đường truyền cáp quang đủ mạnh để triển khai các ứng dụng trực tuyến như hệ thống thông tin nhà trường, các hệ thống báo, khảo sát trực tuyến, tập huấn, họp trực tuyến, phục vụ tốt cho việc giảng dạy của giáo viên
- Thường xuyên kiểm tra, rà soát hệ thống máy tính của trường đảm bảo sử dụng máy được hiệu quả.
- Đẩy mạnh ứng dụng điện toán đám mây nhằm tối ưu hóa chi phí hạ tầng và nâng cao khả năng lưu trữ, chia sẻ dữ liệu an toàn.

b. Đảm bảo an toàn an ninh thông tin

- Cài đặt phần mềm diệt virus cho hệ thống máy tính phục vụ công việc của nhà trường
- Tuyên truyền đến toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh nhằm nâng cao nhận thức của người dùng những kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với hệ thống thông tin với các thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính cá nhân, máy tính bảng.
- Thường xuyên sao lưu dữ liệu tại các thiết bị dự phòng như USB, ổ cứng di động, điện toán đám mây. Thực hiện thay đổi mật khẩu định kỳ các phần mềm quản trị nhà trường

- Không cài đặt những phần mềm có nguy cơ gây mất dữ liệu, đảm bảo không đưa vào sử dụng USB khi chưa diệt virus.

c. Đảm bảo an toàn dữ liệu

- Đảm bảo nguyên tắc 1 nguồn phát sinh dữ liệu duy nhất tại CSDL ngành đối với dữ liệu nhân thân nhằm đảm bảo tính thống nhất, tính xác thực và hạn chế lọt dữ liệu cá nhân của học sinh, giáo viên, phụ huynh

- Đảm bảo an toàn dữ liệu cá nhân : tuyên truyền, quán triệt đến toàn thể CBCNV nhà trường về nội dung, vai trò, giá trị cũng như những hành vi không được phép thực hiện đối với dữ liệu cá nhân.

d. Triển khai các giải pháp tính toán và lưu trữ dựa trên công nghệ đám mây nhằm tận dụng máy tính và cấu hình sẵn có, tạo thói quen lưu trữ, trách nhiệm bảo vệ thông tin, dữ liệu cá nhân của giáo viên và học sinh

4. Nâng cao nhận thức, phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trong giáo dục

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho đội ngũ nhà giáo về vai trò và kết quả của ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục.

- Phổ biến và tuyên truyền về ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân, kỹ năng sử dụng thiết bị số và tham gia môi trường số an toàn; trang bị các phần mềm phòng chống virus có bản quyền.

- Triển khai hiệu quả Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và Phong trào “Bình dân học vụ số” của ngành Giáo dục; triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia vào ngày 10 tháng 10 hàng năm.

5. Tăng cường công tác truyền thông giáo dục:

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Cổng thông tin điện tử, thư điện tử theo quy định tại Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ GDĐT. Mỗi cơ sở giáo dục có website riêng để kịp thời thông tin, phục vụ tốt cho hoạt động quản lý điều hành.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả fanpage hoặc các kênh mạng xã hội khác để cung cấp thông tin chủ động cho xã hội, báo chí,...

- Xây dựng mối quan hệ gắn bó với biên tập viên, phóng viên chuyên trách về giáo dục của các cơ quan báo chí trung ương, địa phương; đảm bảo tương tác hai chiều giữa cơ quan quản lý giáo dục và nhân dân.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của các bộ phận

- Hiệu trưởng: Chỉ đạo chung; chủ trì xây dựng Kế hoạch CDS; ban hành các quy chế quản lý; trực tiếp chịu trách nhiệm trước cấp trên về kết quả CDS của nhà trường.

- Phó Hiệu trưởng: Trực tiếp chỉ đạo triển khai Học bạ số, công tác dạy và học trên LMS, đổi mới kiểm tra đánh giá trên máy tính và xây dựng Kho học liệu số.

- Nhân viên CNTT / Tổ phụ trách CDS: Chịu trách nhiệm kỹ thuật; quản trị Cổng thông tin điện tử; hỗ trợ giáo viên cập nhật dữ liệu; theo dõi an toàn thông tin và tham mưu BGH các giải pháp hạ tầng.

- Tổ trưởng Chuyên môn: Đôn đốc giáo viên trong tổ ứng dụng CNTT và AI trong giảng dạy; sinh hoạt chuyên môn về học liệu số; kiểm tra việc cập nhật sổ sách, học bạ số của giáo viên.

- Giáo viên chủ nhiệm & GV Bộ môn: Nghiêm túc cập nhật dữ liệu học sinh, điểm số, nhận xét trên hệ thống phần mềm; tham gia tập huấn kỹ năng số; thực hiện đúng Quy tắc sử dụng AI và bảo vệ dữ liệu cá nhân học sinh.

- Bộ phận Văn phòng, Kế toán, Thư viện: Thực hiện số hóa hồ sơ công chức, văn bằng chứng chỉ; triển khai thu học phí không dùng tiền mặt; quản lý thư viện số và kết nối dữ liệu ngành.

2. Tiến độ và Chế độ báo cáo

- Trước 30/09/2026: Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số năm học 2026-2027, ban hành các quy chế.

- Trước 30/10/2026: Hoàn thành đợt rà soát, chuẩn hóa và làm sạch 100% dữ liệu ngành trên hệ thống CSDL.

- Trước 10/01/2027: Nộp Báo cáo Sơ kết đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ CDS, ứng dụng CNTT và thống kê giáo dục Học kỳ I năm học 2026 - 2027.

- Định kỳ hàng quý: Thực hiện tự đánh giá mức độ CDS và mức độ ứng dụng AI theo Bộ chỉ số của Bộ GDĐT (QĐ 4725/QĐ-BGDĐT); Quyết định số 4418/QĐ-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Bộ tiêu chuẩn công nhận Trường học số trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

- Trước 30/6/2026 : Thực hiện báo cáo tổng kết nhiệm vụ CDS năm học 2026 - 2027 về cơ quan quản lý cấp trên.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ Chuyển đổi số, ứng dụng CNTT và thống kê giáo dục năm học 2026 - 2027 của Trường Tiểu học Phú Hòa 1. Yêu cầu các tổ chuyên môn, các bộ phận và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, cần kịp thời báo cáo Ban Giám hiệu để xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ban giám hiệu (để triển khai);
- HĐSP (để thực hiện);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Võ Thị Thanh Tuyền